

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ AN PHÁT
(Trước đây là Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư ANPHA)

BÁO CÁO TỶ LỆ AN TOÀN TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN
TẠI NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2012



MỤC LỤC

	<u>TRANG</u>
BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC	2 - 3
BÁO CÁO TỶ LỆ AN TOÀN TÀI CHÍNH	4
BÁO CÁO KIỂM TOÁN VỀ BÁO CÁO TỶ LỆ AN TOÀN TÀI CHÍNH	5
BẢNG TỔNG HỢP CÁC CHỈ TIÊU RỦI RO VÀ VỐN KHẢ DỤNG	6
THUYẾT MINH BÁO CÁO TỶ LỆ AN TOÀN TÀI CHÍNH	7 - 8

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư An Phát (gọi tắt là "Công ty") đệ trình báo cáo này cùng với Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2012.

KHÁI QUÁT VỀ CÔNG TY

Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư An Phát (gọi tắt là "Công ty") là Công ty cổ phần được thành lập theo:

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103005789 ngày 25 tháng 12 năm 2006 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp, và các giấy phép điều chỉnh sau đó.

Giấy phép thành lập và hoạt động số 13/UBCK-GPHDQLQ ngày 28 tháng 12 năm 2006 do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp. Theo giấy phép điều chỉnh số 49/GPĐC-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 6 tháng 9 năm 2012, Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư ANPHA (tên trước đây của Công ty) đổi tên thành Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư An Phát.

Tổng số nhân viên của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2012 là 6 người (tại ngày 31 tháng 12 năm 2011 là 4 người).

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là:

- Lập và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán;
- Tư vấn tài chính và đầu tư chứng khoán;
- Quản lý danh mục đầu tư.

TÌNH HÌNH TỶ LỆ AN TOÀN TÀI CHÍNH

Tình hình tỷ lệ an toàn tài chính tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2012 của Công ty được trình bày trong báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính đính kèm báo cáo này (từ trang 05 đến trang 08).

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC

Các thành viên của Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc Công ty đã điều hành Công ty trong năm và đến ngày lập báo cáo này gồm:

Hội đồng quản trị

Ông Hồ Bửu Phương	Chủ tịch (bổ nhiệm ngày 15 tháng 3 năm 2012)
Ông Trần Ngọc Minh	Thành viên
Ông Huỳnh Tấn Hiệp	Thành viên
Ông Nguyễn Tiến Thành	Thành viên

Ban Giám đốc

Ông Hồ Bửu Phương	Tổng Giám đốc (bổ nhiệm ngày 15 tháng 3 năm 2012)
Ông Bùi Công Giang	Tổng Giám đốc (miễn nhiệm ngày 15 tháng 3 năm 2012)

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC (TIẾP THEO)

CÔNG BỐ TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TỶ LỆ AN TOÀN TÀI CHÍNH

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính phản ánh một cách trung thực và hợp lý các chỉ tiêu an toàn tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2012. Trong việc lập các báo cáo tài chính này, Ban Giám đốc được yêu cầu phải:

- Thực hiện các phân đoán và ước tính một cách thận trọng khi tính các chỉ tiêu của Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính;
- Lập Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính dựa trên cơ sở hoạt động liên tục, trừ trường hợp không thể giả định rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động ;

Ban Giám đốc Công ty đảm bảo rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên khi lập Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính và Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính được lập tuân thủ Thông tư số 226/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2010 của Bộ Tài chính và Thông tư số 165/2012/TT-BTC ngày 09 tháng 10 năm 2012 về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 226/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2010 của Bộ Tài chính về việc quy định các chỉ tiêu an toàn tài chính và biện pháp xử lý đối với tổ chức kinh doanh chứng khoán không đáp ứng chỉ tiêu an toàn tài chính.

Thay mặt và đại diện cho Ban Giám đốc,



Hồ Bửu Phương

Tổng Giám đốc

Hà Nội, ngày 31 tháng 03 năm 2013



Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

BÁO CÁO TỶ LỆ AN TOÀN TÀI CHÍNH
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2012

Chúng tôi cam đoan rằng:

- Báo cáo được xây dựng trên cơ sở số liệu được cập nhật tại ngày lập báo cáo và được lập theo nội dung quy định tại Thông tư số 226/2010/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2010 và Thông tư 165/2012/TT-BTC ngày 9 tháng 10 năm 2012 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung Thông tư 226/2010/TT-BTC quy định về chỉ tiêu an toàn tài chính và biện pháp xử lý đối với các tổ chức kinh doanh chứng khoán không đáp ứng các chỉ tiêu an toàn tài chính;
- Đối với những vấn đề có thể ảnh hưởng đến tình hình tài chính của Công ty phát sinh sau ngày lập báo cáo này, chúng tôi sẽ cập nhật trong kỳ báo cáo tiếp theo;
- Chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác và trung thực của nội dung báo cáo.



Hồ Bửu Phương
Tổng Giám đốc
Ngày 31 tháng 3 năm 2013

Trần Thị Ái Liên
Phụ trách kế toán





CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN TÀI CHÍNH QUỐC TẾ International Auditing and Financial Consulting Company Limited

Địa chỉ : Phòng 3203, Tầng 32, Nhà 34T, KĐT Trung Hòa - Nhân Chính, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.
Address: Room 3203, 32nd Floor, 34T Building, Trung Hoa - Nhân Chính, Cau Giay District, Hanoi, Vietnam.
Tel: +84.4 222 12 891 Fax: +84.4 222 12 892 Email: ifc@icvietnam.com.vn Website: www.ifcvietnam.com.vn

Số: 3272/2013/BCKT-IFC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN VỀ BÁO CÁO TỶ LỆ AN TOÀN TÀI CHÍNH Của Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư An Phát tại ngày 31 tháng 12 năm 2012

Kính gửi: **Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc
Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư An Phát**

Chúng tôi đã thực hiện kiểm toán Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính tại ngày 31 tháng 12 năm 2012 của Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư An Phát (gọi tắt là "Công ty") được lập ngày 31 tháng 3 năm 2013 từ trang 4 đến trang 6. Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính kèm theo được lập theo quy định tại Thông tư số 226/2010/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2010 và Thông tư số 165/2012/TT-BTC ngày 9 tháng 10 năm 2012 sửa đổi bổ sung Thông tư số 226/2010/TT-BTC của Bộ Tài chính quy định về chỉ tiêu an toàn tài chính và biện pháp xử lý đối với các tổ chức kinh doanh chứng khoán không đáp ứng các chỉ tiêu an toàn tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc và Kiểm toán viên

Như đã trình bày trong báo cáo của Ban Giám đốc tại trang 2 và 3, Ban Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính phù hợp với quy định hiện hành. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán.

Cơ sở của ý kiến

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính theo Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 800 - Báo cáo kiểm toán về những công việc kiểm toán đặc biệt. Chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi phải lập kế hoạch và thực hiện công việc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý rằng báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính không có các sai sót trọng yếu. Công việc kiểm toán bao gồm việc kiểm tra, trên cơ sở chọn mẫu, các bằng chứng xác minh cho các số liệu và các thuyết minh trên báo cáo tài chính. Chúng tôi cũng đồng thời tiến hành đánh giá các nguyên tắc kế toán được áp dụng và những ước tính quan trọng của Tổng Giám đốc cũng như đánh giá về việc trình bày các thông tin trên báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính. Chúng tôi tin tưởng rằng công việc kiểm toán đã cung cấp những cơ sở hợp lý cho ý kiến của chúng tôi.

Ý kiến

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tỷ lệ an toàn tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2012 phù hợp với quy định tại Thông tư số 226/2010/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2010 và Thông tư số 165/2012/TT-BTC ngày 9 tháng 10 năm 2012 sửa đổi bổ sung Thông tư số 226/2010/TT-BTC của Bộ Tài chính quy định về chỉ tiêu an toàn tài chính và biện pháp xử lý đối với các tổ chức kinh doanh chứng khoán không đáp ứng các chỉ tiêu an toàn tài chính. Báo cáo này chỉ được sử dụng để nộp cho các cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền mà không sử dụng cho bất kỳ mục đích nào khác.



Phạm Tiến Dũng
Phó Tổng Giám đốc
Chứng chỉ kiểm toán viên số 0747/KTV
Ngày 31 tháng 03 năm 2013

Lương Xuân Trường
Kiểm toán viên
Chứng chỉ kiểm toán viên số 1714/KTV



Thành viên hãng **AGN International** / Member Firm of **AGN International**

Kiểm toán/Audit / Kế toán/Accounting / Tư vấn thuế/Tax Consulting / Tài chính/Finance

BẢNG TỔNG HỢP CÁC CHỈ TIÊU RỦI RO VÀ VỐN KHẢ DỤNG
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2012

Đơn vị: VND

STT	Các chỉ tiêu	Thuyết minh	31/12/2012
1	Tổng giá trị rủi ro thị trường	2	-
2	Tổng giá trị rủi ro thanh toán	3	-
3	Tổng giá trị rủi ro hoạt động	4	5.000.000.000
4	Tổng giá trị rủi ro (4=1+2+3)		5.000.000.000
5	Vốn khả dụng	5	12.706.267.488
6	Tỷ lệ an toàn Vốn khả dụng (6=5/4)		254%

THUYẾT MINH BÁO CÁO TỶ LỆ AN TOÀN TÀI CHÍNH

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính kèm theo

1. THÔNG TIN CHUNG

Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư An Phát (gọi tắt là “Công ty”) là Công ty cổ phần được thành lập theo: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103005789 ngày 25 tháng 12 năm 2006 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp, và các giấy phép điều chỉnh sau đó; Giấy phép thành lập và hoạt động số 13/UBCK-GPHĐQLQ ngày 28 tháng 12 năm 2006 do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp; Giấy phép điều chỉnh số 49/GPĐC-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 6 tháng 9 năm 2012 về việc Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư ANPHA (tên trước đây của Công ty) đổi tên thành Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư An Phát.

Tổng số nhân viên của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2012 là 6 người (tại ngày 31 tháng 12 năm 2011 là 4 người).

Trụ sở chính của Công ty: Tầng 5, Số 8 Phố Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là: lập và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán; tư vấn tài chính và đầu tư chứng khoán; quản lý danh mục đầu tư.

Các thành viên của Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc Công ty đã điều hành Công ty trong năm và đến ngày lập báo cáo này gồm:

Hội đồng quản trị

Ông Hồ Bửu Phương	Chủ tịch (bổ nhiệm ngày 15 tháng 3 năm 2012)
Ông Trần Ngọc Minh	Thành viên
Ông Huỳnh Tấn Hiệp	Thành viên
Ông Nguyễn Tiến Thành	Thành viên

Ban Giám đốc

Ông Hồ Bửu Phương	Tổng Giám đốc (bổ nhiệm ngày 15 tháng 3 năm 2012)
Ông Bùi Công Giang	Tổng Giám đốc (miễn nhiệm ngày 15 tháng 3 năm 2012)

2. GIÁ TRỊ RỦI RO THỊ TRƯỜNG

Các hạng mục đầu tư	Hệ số rủi ro	Quy mô rủi ro	Đơn vị: VND Giá trị rủi ro
	(1)	(2)	(3)=(1)x(2)
I. Tiền và các khoản tương đương tiền, công cụ thị trường tiền tệ			
1. Tiền	0%	404.355.251	-
A. TỔNG GIÁ TRỊ RỦI RO THỊ TRƯỜNG (A=I)			-

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

Mẫu số B09-CTQ

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo

3. GIÁ TRỊ RỦI RO THANH TOÁN

Loại hình giao dịch	Giá trị rủi ro						Đơn vị: VND
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	Tổng giá trị rủi ro
I. Rủi ro trước thời hạn thanh toán	-	-	-	-	-	-	-
II. Rủi ro quá thời hạn thanh toán	-	-	-	-	-	-	-
III. Rủi ro tăng thêm (nếu có)	-	-	-	-	-	-	-
B. TONG GIA TRỊ RỦI RO THANH TOÁN (B = I)	-	-	-	-	-	-	-

4. GIÁ TRỊ RỦI RO HOẠT ĐỘNG

	Đơn vị: VND
	Giá trị
I. Tổng chi phí hoạt động phát sinh trong vòng 12 tháng	1.329.003.554
II. Các khoản giảm trừ khỏi tổng chi phí	6.544.029
1. Chi phí khấu hao	6.544.029
2. Dự phòng giảm giá đầu tư chứng khoán ngắn hạn	-
3. Dự phòng giảm giá đầu tư chứng khoán dài hạn	-
4. Dự phòng phải thu khó đòi	-
III. Tổng chi phí sau khi giảm trừ (III=I-II)	1.322.459.525
IV. 25% Tổng chi phí sau khi giảm trừ (IV=25%III)	330.614.881
V. Vốn pháp định của tổ chức kinh doanh chứng khoán	5.000.000.000
C. TONG GIÁ TRỊ RỦI RO HOẠT ĐỘNG (C=Max {IV, V})	5.000.000.000

5. VỐN KHẢ DỤNG

Nội dung	Đơn vị: VND		
	Vốn khả dụng tại ngày 31/12/2012		
	Vốn khả dụng	Khoản giảm trừ	Khoản tăng thêm
	(1)	(2)	(3)
A. Nguồn vốn chủ sở hữu			
1. Vốn chủ sở hữu không bao gồm cổ phần ưu đãi hoàn lại (nếu có)	25.000.000.000	-	-
8. Lợi nhuận lũy kế và lợi nhuận chưa phân phối trước khi trích lập các khoản dự phòng theo quy định của pháp luật	(12.293.732.512)	-	-
1A. Tổng VỐN KHẢ DỤNG = 1A	12.706.267.488	-	-
	12.706.267.488		



Hồ Bửu Phương
Tổng Giám đốc
Ngày 31 tháng 3 năm 2013

Trần Thị Ái Liên
Phụ trách kế toán